BÁO CÁO THAM LUẬN CỦA UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng xanh, an toàn sinh học, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững

(Phục vụ Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của ngành Nông nghiệp và Môi trường)

Hà Nội, ngày 02 tháng 7 năm 2026

Kính thưa đồng chí Hồ Quốc Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ,

Kính thưa đồng chí Trịnh Việt Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường,

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường,

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương,

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,

Kính thưa các quý vị đại biểu, các vị khách quý,

Kính thưa toàn thể Hội nghị!

1. Kết quả đạt được

Đồng Nai là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về phát triển chăn nuôi, với hai vật nuôi chủ lực là heo và gà. Hiện nay, tổng đàn heo khoảng 4 triệu con và tổng đàn gà khoảng 34 triệu con. Ngành chăn nuôi giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế nông nghiệp của địa phương, **chiếm khoảng 50%** giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản; góp phần bảo đảm nguồn cung thực phẩm, tạo việc làm cho người lao động, nâng cao thu nhập cho người dân và đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế - xã hội của Thành phố.

Chăn nuôi trên địa bàn Thành phố phát triển theo đúng định hướng của Thành phố, dịch chuyển từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi trang trại, chủ yếu là chăn nuôi trang trại (chiếm khoảng 90% đối với chăn nuôi heo và 82% đối với chăn nuôi gà), các tiến bộ khoa học kỹ thuật ngày càng được áp dụng rộng rãi và đã hình thành các chuỗi chăn nuôi liên kết trong sản xuất chăn nuôi *(có 46 chuỗi liên kết, gồm: 05 chuỗi trứng gà, 12 chuỗi thịt gà, 28 chuỗi thịt heo, 01 chuỗi trứng chim cút)*.

Có nhiều doanh nghiệp chăn nuôi lớn như C.P. Việt Nam, Japfa Comfeed Việt Nam, De Heus, GreenFeed, Emivest Feedmill, Koyu & Unitek, Dabaco... đã đầu tư phát triển các chuỗi sản xuất khép kín từ con giống, thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi, giết mổ, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm. Một số chuỗi sản phẩm thịt gà chế biến đã đáp ứng yêu cầu xuất khẩu sang các thị trường có tiêu chuẩn cao như Nhật Bản, Hồng Kông, Singapore, Lào và Campuchia.

Chăn nuôi trên địa bàn tỉnh đang phát triển ngành theo hướng xanh, an toàn sinh học nhằm giảm tác động tiêu cực đến môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng, đồng thời vẫn bảo đảm hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi. Các doanh nghiệp đã tích cực ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi như hệ thống chuồng lạnh, cho ăn và cấp nước tự động, phần mềm quản lý đàn vật nuôi, hệ thống làm mát, cảm biến giám sát môi trường, sử dụng hệ thống hồ lớn chứa nước mưa, tái sử dụng nước thải trong chăn nuôi để tưới cây, rửa chuồng, làm mát.. ,hệ thống xử lý chất thải tiên tiến. Từ đó đã góp phần tiết kiệm tài nguyên nước, kiểm soát được chất thải, khí thải, nâng cao năng suất, giảm chi phí sản xuất và chủ động kiểm soát dịch bệnh *(tổng đàn heo nuôi chuồng lạnh chiếm 58% với 370 trang trại, tổng đàn gà nuôi chuồng lạnh chiếm 43,75% nuôi chuồng lành với 131 trang trại; bên cạnh đó, có **119 trang trại** tái sử dụng nước sau xử lý để tưới cây trồng; một số trang trại đã tận dụng khí biogas để phát điện, góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, sử dụng hiệu quả nguồn năng lượng tái tạo và giảm phát thải khí nhà kính).*

Trong giai đoạn tiếp theo, Ngành chăn nuôi Thành phố tiếp tục định hướng phát triển chăn nuôi bền vững, an toàn dịch bệnh, đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong chăn nuôi, hình thành cụm chăn nuôi công nghệ cao gắn với giết mổ, chế biến và logistic, hướng đến xuất khẩu nhằm bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả sản xuất và giá trị gia tăng, ổn định giá cả thị trường trong nước.

Kính thưa Quý vị đại biểu!

2. Những khó khăn, thách thức

Bên cạnh những kết quả đạt được, ngành chăn nuôi vẫn còn nhiều khó khăn.

Thứ nhất, nguy cơ phát sinh và lây lan các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Dịch tả heo châu Phi, Cúm gia cầm và Lở mồm long móng vẫn ở mức cao, nhất là tại các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ do việc áp dụng các biện pháp an toàn sinh học còn hạn chế. Bên cạnh đó, Thành phố Đồng Nai có mạng lưới giao thông kết nối liên vùng với lưu lượng vận chuyển động vật, sản phẩm động vật lớn, làm gia tăng nguy cơ xâm nhiễm và lây lan dịch bệnh., nhất là tại các cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về an toàn sinh học.

Thứ hai, giá vật tư đầu vào phục vụ chăn nuôi còn ở mức cao; thị trường tiêu thụ có thời điểm biến động mạnh, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất. Tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi qua chế biến sâu còn thấp; liên kết chuỗi giá trị chưa thực sự bền vững; giá trị gia tăng của sản phẩm chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương.

3. Về định hướng và giải pháp phát triển ngành chăn nuôi theo hướng xanh, an toàn sinh học

Để phát triển ngành chăn nuôi theo hướng xanh, hiện đại và bền vững trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, Rà soát, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với điều kiện sau sắp xếp địa giới hành chính và định hướng phát triển chung của thành phố. Phát triển chăn nuôi theo hướng xanh và kinh tế tuần hoàn; khuyến khích tái sử dụng chất thải chăn nuôi để sản xuất phân bón hữu cơ, khí sinh học, năng lượng tái tạo và các sản phẩm có giá trị; giảm phát thải khí nhà kính; hình thành cụm chăn nuôi công nghệ cao gắn với giết mổ, chế biến và logistic.

Hai là, Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong chăn nuôi nhằm năng cao hiệu quả sản xuất và giá trị gia tăng. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số về chăn nuôi; triển khai truy xuất nguồn gốc điện tử. Kiểm soát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

Ba là, Tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng các cơ sở, vùng ATDB để kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh động vật; tăng cường giám sát chủ động, kiểm soát vận chuyển, giết mổ và an toàn thực phẩm.

Bốn là, Phát triển công nghiệp chế biến, chế biến sâu các sản phẩm chăn nuôi nhằm đa dạng hóa và nâng cao giá trị sản phẩm chăn nuôi phù hợp với nhu cầu thị trường tiêu thụ trong nước và đáp ứng các tiêu chuẩn sản phẩm xuất khẩu.

Năm là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi; thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, chế biến, logistics và phát triển chuỗi giá trị; đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về chăn nuôi, môi trường và an toàn thực phẩm.

4. Kiến nghị

Ngày 11/12/2025, Quốc hội đã ban hành Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. Theo đó, điểm h khoản 1 Điều 80 Luật Chăn nuôi được sửa đổi theo hướng giao **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh** quyết định khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

Tuy nhiên, Luật số 146/2025/QH15 không sửa đổi khoản 2 Điều 83 Luật Chăn nuôi, quy định các cơ sở chăn nuôi thuộc khu vực không được phép chăn nuôi phải hoàn thành việc di dời hoặc ngừng hoạt động trước ngày **01/01/2025**. Quy định này hiện không còn phù hợp với bối cảnh pháp lý sau khi thẩm quyền ban hành Nghị quyết được điều chỉnh và cũng không còn khả thi do thời hạn di dời nêu trên đã hết.

Do đó, trong quá trình xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về khu vực không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi, địa phương chưa có **cơ sở pháp lý để xác định thời hạn di dời phù hợp**.

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn xác định thời hạn di dời, ngưng chăn nuôi khi xây dựng lại Nghị quyết để địa phương có cơ sở thực hiện.

Trên đây là tham luận của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai.

Cuối cùng, xin kính chúc toàn thể quý vị luôn dồi dào sức khoẻ, chúc Hội nghị thành công tốt đẹp!